

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 12-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Khang

Bà Bùi Thị Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thị Kim Y, sinh ngày 27 tháng 11 năm 1968 tại thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Số K đường L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Lương Thị T; có chồng là Hoàng Gia T (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Tại bản án số 180/2011/HSST ngày 03/11/2011, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 186/2007/HSST ngày 31/8/2007, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án); bị bắt, tạm giữ ngày 14/10/2018; chuyển tạm giam ngày 16/10/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/10/2018, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang tại trước cửa số nhà T đường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng, bị cáo Lê Thị Kim Y có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Tổng Thị Minh H, sinh năm 1975, nơi cư trú: Số 1 đường N, phường Mi, quận Nn và Đỗ Văn T, sinh năm 1975, nơi cư trú: Số D đường Đ, phường Đ, quận N. Vật chứng thu giữ của Đỗ Văn T01 gói giấy màu trắng kích thước 1x2 cm bên trong có chất bột màu trắng (mẫu số 1); thu của Tổng Thị Minh H 01 gói giấy màu trắng kích thước 1x2 cm bên trong có chất bột màu trắng (mẫu số 2); thu của Lê Thị Kim Y số tiền 200.000 đồng và 01 túi vải dù màu đen đựng 04 gói giấy màu trắng kích thước 1x2 cm, trong mỗi gói đều có chất bột màu trắng (mẫu số 3). Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Thị Kim Y tại phòng trọ số 2 ở số 15/4/189 đường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra thu giữ trong ngăn kéo tủ quần áo 01 gói nilon kích thước 4x6 cm bên trong có chất bột màu trắng (mẫu số 4); thu trên giá gỗ 01 cân điện tử; 01 hộp sắt hình vuông kích thước 8x8 cm đựng 12 vỏ túi nilon các loại và ½ lưỡi dao lam.

Kết luận giám định số 561/KLGD (Đ6) ngày 16/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Mẫu số 1 là ma túy, có khối lượng 0,0286 gam, là loại Heroine; mẫu số 2 là ma túy, có khối lượng 0,0262 gam, là loại Heroine; mẫu số 3 là ma túy, có khối lượng 0,2727 gam, là loại Heroine; mẫu số 4 là ma túy, có khối lượng 0,5720 gam, là loại Heroine.

Quá trình điều tra, Lê Thị Kim Y khai nhận: Do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Bị cáo Y mua ma túy về để bán lại kiếm lời. Ngày 09/10/2018, Bị cáo Y đi bộ đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói nilon Heroine kích thước 4x6 cm với giá 800.000 đồng. Về phòng trọ, Bị cáo Y dùng dao lam chia Heroine ra cho vào 08 gói giấy, mỗi gói có kích thước 1x2cm, số Heroine còn lại vẫn để trong gói nilon 4x6cm cất vào ngăn kéo tủ quần áo còn 08 gói giấy cho vào túi vải dù màu đen có khách hỏi mua sẽ bán. Bị cáo Y dự định bán mỗi gói heroine kích thước 1x2cm với giá 100.000 đồng, khi nào bán hết sẽ chia gói ma túy cất trong ngăn kéo tủ thành 05 gói kích thước 1x2cm. Nếu bán trót lọt số ma túy trên thì Bị cáo Y thu được 1.300.000 đồng, kiếm lời được 500.000 đồng.

Lê Thị Kim Y đã bán ma túy vào các lần như sau: Khoảng 13 giờ ngày 11/10/2018 tại ngõ 213 đường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng Bị cáo Y bán cho Đỗ Văn T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng; khoảng 15 giờ ngày 13/10/2018 tại trước cửa số 41/213 đường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng Bị cáo Y bán cho Tổng Thị Minh H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Đến 15 giờ ngày 14/10/2018 cũng tại trước cửa số 41/213 đường

Đông Khê, Bị cáo Y bán cho H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, sau đó lại bán cho Thắng 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Khi Bị cáo Y vừa nhận tiền và đưa gói ma túy cho Thắng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 561/2018/PC09 là ma túy còn lại sau giám định; 200.000 đồng; 01 túi vải dù màu đen; 01 cân điện tử; 01 hộp sắt hình vuông kích thước 8x8cm bên trong có 12 vỏ túi nilon các loại và ½ lưỡi dao lam, chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền quản lý.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 20/02/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lê Thị Kim Y phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Lê Thị Kim Y khai nhận toàn bộ nội dung vụ án như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tại phiên toà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thị Kim Y và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 2251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Thị Kim Y với mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị hình phạt bổ sung, hình phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; buộc bị cáo phải nộp lại 200.000 đồng là số tiền thu lời bất chính sung quỹ nhà nước; căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 561/2018/PC09 là ma túy còn lại sau giám định; 01 túi vải dù màu đen; 01 cân điện tử; 01 hộp sắt hình vuông kích thước 8x8cm bên trong có 12 vỏ túi nilon các loại và ½ lưỡi dao lam còn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2019 và theo biên lai số 3104 ngày 21/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền).

Về án phí: Bị cáo Lê Thị Kim Y phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở lại xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Thị Kim Y tại phiên toà phù hợp với nội dung vụ án nêu trên thể hiện: Sau khi mua 800.000 đồng của một người đánh ông không quen biết tại đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng được 01 gói nilon Heroine kích thước 4x6 cm với giá 800.000 đồng. Về phòng trọ, Bị cáo Y dùng dao lam chia Heroine ra cho vào 08 gói giấy, mỗi gói có kích thước 1x2cm, số Heroine còn lại vẫn để trong gói nilon 4x6cm cất vào ngăn kéo tủ quần áo còn 08 gói giấy cho vào túi vải dù màu đen có khách hỏi mua sẽ bán. Bị cáo Y dự định bán mỗi gói heroine kích thước 1x2cm với giá 100.000 đồng, khi nào bán hết sẽ chia gói ma túy cất trong ngăn kéo tủ thành 05 gói kích thước 1x2cm. Nếu bán trót lọt số ma túy trên thì Bị cáo Y thu được 1.300.000 đồng, kiếm lời được 500.000 đồng. Khoảng 13 giờ ngày 11/10/2018 tại ngõ 213 đường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Bị cáo Y bán cho Đỗ Văn T01 gói ma túy với giá 100.000 đồng; khoảng 15 giờ ngày 13/10/2018 tại trước cửa số 41/213 đường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Bị cáo Y bán cho Tống Thị Minh H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Đến 15 giờ ngày 14/10/2018 cũng tại trước cửa số 41/213 đường Đông Khê, Bị cáo Y bán cho H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, sau đó lại bán cho Thắng 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Kết luận giám định số 561/KLGD (Đ6) ngày 16/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Mẫu số 1 là ma túy, có khối lượng 0,0286 gam, là loại Heroine; mẫu số 2 là ma túy, có khối lượng 0,0262 gam, là loại Heroine; mẫu số 3 là ma túy, có khối lượng 0,2727 gam, là loại Heroine; mẫu số 4 là ma túy, có khối lượng 0,5720 gam, là loại Heroine. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thị Kim Y phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng định khung: Bị cáo đã 04 lần bán trái phép chất ma túy, về nhân thân bị cáo có 02 tiền án: Bản án số 186/2007/HSST ngày 31/8/2007, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích; Bản án số 180/2011/HSST ngày 03/11/2011, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhận định là tái phạm nên phạm tội lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy bị cáo Lê Thị Kim Y phải chịu các tình tiết tăng nặng định khung theo quy định tại các điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Lê Thị Kim Y có 02 tiền án qua đó cho thấy bị cáo có một nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo. Song cũng xét tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và là căn cứ khi Hội đồng xét xử lượng hình đối với bị cáo. Do bị cáo không có thu nhập và công việc ổn định nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 561/2018/PC09 là ma túy còn lại sau giám định; 01 túi vải dù màu đen; 01 cân điện tử; 01 hộp sắt hình vuông kích thước 8x8cm bên trong có 12 vỏ túi nilon các loại và ½ lưỡi dao lam còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2019 và theo biên lai số 3104 ngày 21/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền). Buộc bị cáo phải nộp lại 200.000 đồng sung quỹ nhà nước. Đây là số tiền thu lợi bất chính bị cáo đã bán cho các đối tượng Đỗ Văn Tvà Tống Thị Minh H trong các ngày 11 và 13 tháng 10/2018.

[8] Trong vụ án này, người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Lê Thị Kim Y ở khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đối với Đỗ Văn Tcó hành vi tàng trữ 0,0286 gam Heroine, Tống Thị Minh H tàng trữ 0,0262 gam Heroine, mục đích để sử dụng, về nhân thân các đối tượng này không có tiền án, tiền sự về các tội ma túy nên Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Thị Kim Y 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 14/10/2018.

Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 561/2018/PC09 là ma túy còn lại sau giám định; 01 túi vải dù màu đen; 01 cân điện tử; 01 hộp sắt hình vuông kích thước 8x8cm bên trong có 12 vỏ túi nilon các loại và ½ lưỡi dao lam còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung

quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2019 và theo biên lai số 3104 ngày 21/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền). Buộc bị cáo phải nộp lại 200.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Thị Kim Y phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

Lời khai nhận tội nêu trên của Lê Thị Kim Y (bút lục 48 đến 66), phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 13, 14), lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến (bút lục 17 đến 22; 67 đến 77; 81 đến 91), vật chứng thu giữ và kết luận giám định.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên:

KẾT LUẬN

Lê Thị Kim Y đã 04 lần bán phép chất ma túy cho Tống Thị Minh H và Đỗ Văn Trên địa bàn phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, ngày 11/10/2018 bán cho Đỗ Văn T01 gói ma túy với giá 100.000 đồng; ngày 13/10/2018 bán cho Tống Thị Minh H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng; ngày 14/10/2018 bán cho H và Thắng mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói. Số ma túy có khối lượng 0,8995 gam Heroine, Bị cáo Y cất giữ trong người và ở nhà đều mục đích để bán kiếm lời, trong đó ngày 14/10/2018 đã bán 0,0262 gam Heroine cho H và 0,0286 gam Heroine cho Thắng thì bị bắt quả tang.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

Họ và tên: Lê Thị Kim Y (giới tính: Nữ), sinh ngày 27/11/1968;

ĐKKHKT: Số 11/72 Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;

Chỗ ở: Số 15/4/189 đường Đông Khê, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10;

Con ông: Lê Văn Tặng (đã chết);

Con bà: Lương Thị Thuận, sinh năm 1942;

Gia đình có 04 anh chị em, bị can là con út; có chồng là Hoàng Gia Thắng (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: Có 02 tiền án

Biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ ngày 14/10/2018, đến ngày 16/10/2018 chuyển tạm giam.

Hành vi nêu trên của bị can Lê Thị Kim Y đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị can đã 04 lần bán trái phép chất ma túy, về nhân thân có 02 tiền án trong đó bản án năm 2011 đã nhận định tái phạm, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Lê Thị Kim Y phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

q) Tái phạm nguy hiểm”.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị can không phải chịu tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị can thành khẩn khai báo, được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này Đỗ Văn T có hành vi tàng trữ 0,0286 gam Heroine, Tống Thị Minh H tàng trữ 0,0262 gam Heroine, mục đích để sử dụng, về nhân thân các đối tượng này không có tiền án, tiền sự về các tội ma túy nên Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lê Thị Kim Y tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được lai lịch địa chỉ, tiếp tục điều tra làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền để xét xử bị can Lê Thị Kim Y, về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

2. Kèm theo Cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có: bút lục, được đánh số thứ tự từ 01 đến
- - Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền
- Viện KSND TP Hải Phòng (P1);
- Bị can;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;

Lubeck, ngày 26-07-2018

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Tòa án thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Tên tôi là: Jan Niklas Wreth, sinh ngày 22/6/1989 tại Lubeck

Địa chỉ: Wehrmann Weg 9,23568, Lubeck, Đức

Hiện tôi và chị Lê Thùy Dương, sinh ngày 02/10/1991 đang giải quyết ly hôn tại Tòa án thành phố Hải Phòng. Do tôi đang ở Đức không sang Việt Nam để tham gia giải quyết ly hôn được. Vì vậy tôi viết giấy ủy quyền cho ông Nguyễn Quang Khải, sinh ngày 11/5/1976; số chứng minh thư: 031076001801 thay mặt tôi nhận các giấy tờ như giấy triệu tập, các thông báo và quyết định cũng như bản án của Tòa án thành phố Hải Phòng, Việt Nam. Ông Khải sẽ có trách nhiệm thông báo và chuyển lại cho tôi các giấy tờ đã nhận.

Trân trọng kính chào

(đã ký)

Jan Wreth